**Bài 5 PRÔTÊIN**

**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC**

**1. Kiến thức**

- Mô tả được cấu trúc của prôtêin.

- Mô tả được các bậc cấu trúc của prôtêin.

- Liệt kê được các chức năng của prôtêin

**2. Kĩ năng**

* Quan sát.
* Đọc và tóm tắt được các nội dung trong sách giáo khoa.

**3. Thái độ**

* Yêu thích môn học.
* Quan tâm đến vấn đề sức khỏe thông qua việc ăn uống với lượng đạm vừa phải.

**4. Định hướng phát triển năng lực**

|  |  |
| --- | --- |
| **Năng lực chung** | |
| **Nhóm năng lực** | **Năng lực thành phần** |
| **Tự học** | * Lên kế hoạch tự học phù hợp. * Tìm hiểu thêm về tác hại của việc ăn nhiều đạm. |
| **Phát hiện và giải quyết vấn đề** | * Phân biệt được các bậc cấu trúc của prôtêin. |
| **Tư duy** | * Tư duy giải thích sự khcs nhau ở mỗi bậc cấu trúc. |
| **Giao tiếp hợp tác** | * Trao đổi, trình bày, tổng hợp kiến thức khi trao đổi bài với bạn, giáo viên. * Trình bày những thắc mắc, khó khăn xảy ra trong quá trình học tập để được hỗ trợ. |
| **Sử dụng CNTT** | * Sử dụng internet để tìm hiểu 1 số kiến thức mở rộng theo yêu cầu của giáo viên và nhu cầu tự học. |
| **Năng lực chuyên biệt** | |
| * Hình thành năng lực tự học hỏi về cách dùng đạm phù hợp, * Hình thành suy nghĩ, hành động để bảo vệ sức khỏe. | |

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Giáo viên**

* Giáo án bài 5.
* Kiến thức mở rộng về chức năng prôtêin.

**2. Học sinh**

* Sách giáo khoa.
* Bài 5 đọc trước.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

* + - 1. **Kiểm tra bài cũ**
* Đặc điểm chung của chất béo là gì? Vai trò chung của chất béo.
* Mỡ cấu trúc và chức năng gì? Phân biệt dầu và mỡ.
* Những sắc tố, vitamin nào là chất béo?
  + - 1. **Hoạt động khởi động kết nối**

Giải thích vị trí số 1 của prôtêin 🡪 vào bài.

**3. Hoạt động hình thành kiến thức**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | **Kiến thức** |
| **- Hoạt động 1**: tìm hiểu cấu trúc của prôtêinotein.  **- Mục tiêu hoạt động**: HS trình bày được 4 bậc cấu trúc của prôtêin. | | |
| * Prôtêin cấu tạo theo nguyên tắc gì? Đơn phân là gì?   - Prôtêin có các bậc cấu trúc nào?  - Mô tả các bậc cấu trúc đó. | - Nguyên tắc đa phân mà đơn phân là cácaxit amin.  - 4 bậc: 1, 2,3,4.  - Bậc 1 chuỗi thẳng.  - Bạc 2: xoắn hoặc gấp nếp.  - Bậc 3: chuỗi bậc 2 co xoắn lại tạo không gian 3 chiều.  - Bậc 4: chuỗi bậc 3 liên kết với nhau. | 1. **Cấu trúc của prôtêin**   Phân tử prôtêin cấu tạo theo nguyên tắc đa phân mà đơn phân là các axit amin.  **1. Cấu trúc bậc 1**  - Các axit amin liên kết với nhau tạo nên 1 chuỗi axit amin là chuỗi pôli peptit.  - Chuỗi pôli peptit có dạng mạch thẳng.  **2. Cấu trúc bậc 2**  - Chuỗi pôli peptit co xoắn lại (xoắn α) hoặc gấp nếp (β).  **3. cấu trúc bậc 3 và bậc 4**  - **Cấu trúc bậc 3**: Chuỗi pôli peptit cấu trúc bậc 2 tiếp tục co xoắn tạo không gian 3 chiều đặc trưng được gọi là cấu trúc bậc 3.  - **Cấu trúc bậc 4:** Các chuỗi cấu trúc bậc 2 liên kết với nhau theo 1 cách nào đó tạo cấu trúc bậc 4 |
| **- Hoạt động 2:** tìm hiểu chức năng của prôtêin.  - **Mục tiêu hoạt động**: liệt kê được các chức năng và cho ví dụ ở từng chức năng của prôtêin. | | |
| - Yêu cầu HS đọc SGK tìm hiểu chức năng của prôtêin, mỗi chức năng cho 1 ví dụ.  - Nhận xét, tìn thêm ví dụ cho HS hiểu | - Chức năng nói theo SGK. Ví dụ:  + Cấu tạo: màng tế bào có chứa prôtêin  + Trao đổi chất: các hoocmon điều hòa các hoạt động trao đổi chất… | **II. Chức năng của prôtêin**  - Tham gia cấu tạo nên tế bào và cơ thể. (nhân, màng sinh học, bào quan…)  - Dự trữ các axit amin.  - Vận chuyển các chất.( Hêmôglôbin)  - Bảo vệ cơ thể.( kháng thể)  - Thu nhận thông tin.(các thụ thể)  - Xúc tác cho các phản ứng.( enzim)  - Tham gia trao đổi chất (hoocmôn) |

**4. Hoạt động luyện tập**

**-** Các bậc của prôtêin có mối liên hệ gì với nhau?

- Đặc điểm nào giúp prôtêin đa dạng về chức năng?

**5. Hoạt động vận dụng tìm tòi, mở rộng**

- Tìm thêm ví dụ về các loại prôtêin trong cơ thể.

- Trong bữa ăn thường ngày ăn nhiều đạm có tốt cho sức khỏe không? Vì sao?

**NHẬN XÉT CỦA TỔ TRƯỞNG**

**KÝ DUYỆT**

*Cà Mau, ngày tháng năm 20*

Ký duyệt của Tổ trưởng

**Hồng Thị Kiều Linh**